

Phụ lục 1

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BAN HÀNH MỚI TRONG LĨNH VỰC QUẢN LÝ CÔNG SẢN THUỘC PHẠM VI, CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ TÀI CHÍNH

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / 8/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang)

1. Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực công sản

STT	Mã TTHC	Lĩnh vực/Thủ tục hành chính	Cơ chế giải quyết	Thời hạn giải quyết		Thời hạn giải quyết của các cơ quan (Sau cắt giảm)		Phí, lệ phí	Thực hiện qua dịch vụ bưu chính công ích		Ghi chú
				Theo quy định	Sau cắt giảm	Sở Nông nghiệp và PTNT/Sở Xây dựng	Các đơn vị liên quan		Tiếp nhận hồ sơ	Trả kết quả	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
1		Giao tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch cho doanh nghiệp đang quản lý, sử dụng	MCLT	75 ngày	75 ngày	30 ngày (15 ngày lấy ý kiến của các cơ quan có liên quan; 15 ngày tổng hợp, thẩm định, trình UBND tỉnh)	- Cơ quan tài chính và các cơ quan liên quan: 15 ngày - UBND tỉnh: 30 ngày	Không			

Ghi chú: Cơ quan tiếp nhận hồ sơ: (1) Đối với tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch nông thôn tập trung: Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn; (2) Đối với tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch đô thị: Sở Xây dựng

2. Nội dung thủ tục hành chính

Tên Thủ tục: “*Giao tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch cho doanh nghiệp đang quản lý, sử dụng*”.

a. Trình tự thực hiện:

a1) Doanh nghiệp đang quản lý tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch lập hồ sơ đề nghị giao tài sản theo hình thức có hoàn trả giá trị tài sản cho Nhà nước gửi cơ quan chuyên môn về cấp nước sạch.

a2) Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, cơ quan chuyên môn về cấp nước sạch có văn bản kèm theo bản sao hồ sơ gửi lấy ý kiến của cơ quan tài chính cùng cấp và cơ quan có liên quan.

a3) Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, cơ quan tài chính cùng cấp và các cơ quan có liên quan có trách nhiệm cho ý kiến tham gia về việc giao tài sản.

a4) Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được ý kiến tham gia của cơ quan tài chính cùng cấp và các cơ quan có liên quan, cơ quan chuyên môn về cấp nước sạch có văn bản đề nghị (kèm theo ý kiến của các cơ quan có liên quan) trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, quyết định.

a5) Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, ban hành Quyết định giao tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch theo hình thức có hoàn trả giá trị tài sản cho Nhà nước hoặc có văn bản hồi đáp trong trường hợp đề nghị giao tài sản không phù hợp.

b. Cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu chính.

c. Thành phần, số lượng hồ sơ:

c1. Thành phần hồ sơ: quy định tại điểm a khoản 7 Điều 26 Nghị định số 43/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ, cụ thể như sau:

- Văn bản đề nghị được giao tài sản theo hình thức có hoàn trả giá trị tài sản cho Nhà nước (giải trình quá trình được giao hoặc tạm giao quản lý; thực trạng việc quản lý, sử dụng và lý do đề xuất giao theo hình thức có hoàn trả); với doanh nghiệp có vốn nhà nước có thêm ý kiến bằng văn bản của Cơ quan đại diện chủ sở hữu vốn nhà nước tại doanh nghiệp về việc lựa chọn hình thức giao tài sản có hoàn trả giá trị): 01 bản chính;

- Danh mục tài sản đề nghị được giao tài sản có hoàn trả (tên tài sản; địa chỉ; loại hình công trình; năm đưa vào sử dụng; diện tích; công suất, số hộ sử dụng nước theo thiết kế và thực tế; giá trị; tình trạng tài sản): 01 bản chính;

- Biên bản kiểm tra hiện trạng quản lý tài sản; hồ sơ, tài liệu bàn giao, tạm bàn giao tài sản cho doanh nghiệp: 01 bản chính;

- Hồ sơ, tài liệu liên quan đến việc đầu tư tăng thêm vào tài sản (như: văn bản, quyết định đầu tư của cấp có thẩm quyền, quyết toán): 01 bản sao;

- Báo cáo tài chính của doanh nghiệp trong thời gian quản lý: 01 bản sao;

- Hồ sơ liên quan khác: 01 bản sao.

c2. Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

- d.** Thời hạn giải quyết: 75 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.
- đ.** Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: doanh nghiệp đang quản lý tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch.
- e.** Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:
 - Đối với tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch nông thôn tập trung: Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn;
 - Đối với tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch đô thị: Sở Xây dựng;
- g.** Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định giao tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch.
- h.** Phí, lệ phí: Không có.
- i.** Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không.
- k.** Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính: Nghị định số 43/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ./.

Phụ lục 2

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ TRONG LĨNH VỰC QUẢN LÝ CÔNG SẢN
THUỘC PHẠM VI, CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ TÀI CHÍNH**
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / 8/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang)

TT	Mã hồ sơ thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Căn cứ pháp lý (để công bố thủ tục hành chính)	Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ thủ tục hành chính
I	Thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định số 100/QĐ-UBND ngày 17/01/2020 của UBND tỉnh					
1.	1.005.416	Quyết định mua sắm tài sản công phục vụ hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị trong trường hợp không phải lập thành dự án đầu tư.	- Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; - Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý, sử dụng tài sản công	Sở Tài chính, Phòng chuyên môn của UBND các huyện, thành phố.	Quản lý công sản	Quyết định số 1613/QĐ-BTC ngày 31/7/2023 của Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực quản lý công sản thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính
2.	1.005.417	Quyết định thuê tài sản phục vụ hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị.	- Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; - Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý, sử dụng tài sản công	Sở Tài chính, Phòng chuyên môn của UBND các huyện, thành phố.	Quản lý công sản	Quyết định số 1613/QĐ-BTC ngày 31/7/2023 của Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực quản lý công sản thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính
3.	1.005.426	Quyết định thanh lý tài sản công.	- Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; - Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 quy	Sở Tài chính, Phòng chuyên môn	Quản lý công sản	Quyết định số 1613/QĐ-BTC ngày 31/7/2023 của Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực

TT	Mã hồ sơ thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Căn cứ pháp lý (để công bố thủ tục hành chính)	Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ thủ tục hành chính
			định chi tiết một số điều của Luật quản lý, sử dụng tài sản công	của UBND các huyện, thành phố.		quản lý công sản thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính
4.	1.005.427	Quyết định tiêu hủy tài sản công.	- Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; - Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý, sử dụng tài sản công	Sở Tài chính, Phòng chuyên môn của UBND các huyện, thành phố.	Quản lý công sản	Quyết định số 1613/QĐ-BTC ngày 31/7/2023 của Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực quản lý công sản thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính
5.	1.005.428	Quyết định xử lý tài sản công trường hợp bị mất, bị huỷ hoại.	- Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; - Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý, sử dụng tài sản công	Sở Tài chính, Phòng chuyên môn của UBND các huyện, thành phố.	Quản lý công sản	Quyết định số 1613/QĐ-BTC ngày 31/7/2023 của Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực quản lý công sản thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính
6.	1.005.430	Phê duyệt đề án sử dụng tài sản công tại đơn vị sự nghiệp công lập vào mục đích kinh doanh, cho thuê.	- Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; - Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý, sử dụng tài sản công	Sở Tài chính	Quản lý công sản	Quyết định số 1613/QĐ-BTC ngày 31/7/2023 của Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực quản lý công sản thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính
7.	1.005.431	Phê duyệt đề án sử	- Luật Quản lý, sử dụng tài	Sở Tài	Quản	Quyết định số 1613/QĐ-BTC

TT	Mã hồ sơ thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Căn cứ pháp lý (để công bố thủ tục hành chính)	Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ thủ tục hành chính
		dụng tài sản công tại đơn vị sự nghiệp công lập vào mục đích liên doanh, liên kết.	sản công; - Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý, sử dụng tài sản công	chính	lý công sản	ngày 31/7/2023 của Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực quản lý công sản thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính
8.	1.005.422	Quyết định điều chuyển tài sản công.	- Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; - Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý, sử dụng tài sản công	Sở Tài chính, Phòng chuyên môn của UBND các huyện, thành phố.	Quản lý công sản	Quyết định số 1613/QĐ-BTC ngày 31/7/2023 của Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực quản lý công sản thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính
9.	1.005.432	Quyết định xử lý tài sản phục vụ hoạt động của dự án khi dự án kết thúc	- Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; - Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý, sử dụng tài sản công	Sở Tài chính	Quản lý công sản	Quyết định số 1613/QĐ-BTC ngày 31/7/2023 của Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực quản lý công sản thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính
10.	1.005.418	Quyết định chuyển đổi công năng sử dụng tài sản công trong trường hợp không thay đổi đối tượng quản lý, sử dụng	- Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; - Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 quy định chi tiết một số điều của	Sở Tài chính	Quản lý công sản	Quyết định số 1613/QĐ-BTC ngày 31/7/2023 của Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực quản lý công sản thuộc phạm

TT	Mã hồ sơ thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Căn cứ pháp lý (để công bố thủ tục hành chính)	Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ thủ tục hành chính
		tài sản công.	Luật quản lý, sử dụng tài sản công			vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính
11.	1.005.420	Quyết định thu hồi tài sản công trong trường hợp cơ quan nhà nước được giao quản lý, sử dụng tài sản công tự nguyện trả lại tài sản cho Nhà nước.	- Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; - Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý, sử dụng tài sản công	Sở Tài chính, Phòng chuyên môn của UBND các huyện, thành phố.	Quản lý công sản	Quyết định số 1613/QĐ-BTC ngày 31/7/2023 của Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực quản lý công sản thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính
12.	1.005.421	Quyết định thu hồi tài sản công trong trường hợp thu hồi tài sản công theo quy định tại các điểm a,b,c,d, đ và e khoản 1 Điều 41 của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công	- Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; - Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý, sử dụng tài sản công	Sở Tài chính, Phòng chuyên môn của UBND các huyện, thành phố.	Quản lý công sản	Quyết định số 1613/QĐ-BTC ngày 31/7/2023 của Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực quản lý công sản thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính
13.	1.005.423	Quyết định bán tài sản công.	- Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; - Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý, sử dụng tài sản công	Sở Tài chính, Phòng chuyên môn của UBND các huyện, thành phố.	Quản lý công sản	Quyết định số 1613/QĐ-BTC ngày 31/7/2023 của Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực quản lý công sản thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính
14.	1.005.424	Quyết định bán tài sản	- Luật Quản lý, sử dụng tài	Sở Tài	Quản	Quyết định số 1613/QĐ-BTC

TT	Mã hồ sơ thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Căn cứ pháp lý (để công bố thủ tục hành chính)	Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ thủ tục hành chính
		công cho người duy nhất theo quy định tại khoản 2 Điều 25 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ.	sản công; - Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý, sử dụng tài sản công	chính	lý công sản	ngày 31/7/2023 của Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực quản lý công sản thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính
15.	1.005.425	Quyết định hủy bỏ quyết định bán đấu giá tài sản công.	- Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; - Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý, sử dụng tài sản công	Sở Tài chính	Quản lý công sản	Quyết định số 1613/QĐ-BTC ngày 31/7/2023 của Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực quản lý công sản thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính
16.	1.005.433	Quyết định xử lý tài sản bị hư hỏng, không sử dụng được hoặc không còn nhu cầu sử dụng trong quá trình thực hiện dự án.	- Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; - Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý, sử dụng tài sản công	Sở Tài chính	Quản lý công sản	Quyết định số 1613/QĐ-BTC ngày 31/7/2023 của Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực quản lý công sản thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính
17.	1.006.216	Thanh toán chi phí liên quan đến bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất.	- Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; - Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ quy định việc sắp	Sở Tài chính	Quản lý công sản	Quyết định số 1613/QĐ-BTC ngày 31/7/2023 của Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực quản lý công sản thuộc phạm

TT	Mã hồ sơ thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Căn cứ pháp lý (để công bố thủ tục hành chính)	Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ thủ tục hành chính
			xếp lại, xử lý tài sản công.			vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính
18.	1.006.339	Thủ tục điều chuyển công trình cấp nước sạch nông thôn tập trung	Thông tư số 54/2013/TT-BTC ngày 04/5/2013 của Bộ Tài chính quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác công trình cấp nước sạch nông thôn tập trung	Sở Tài chính	Quản lý công sản	Quyết định số 1610/QĐ-BTC ngày 31/7/2023 của Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, bị bãi bỏ lĩnh vực quản lý công sản thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính
19.	1.006.343	Thủ tục cho thuê quyền khai thác công trình cấp nước sạch nông thôn tập trung	Thông tư số 54/2013/TT-BTC ngày 04/5/2013 của Bộ Tài chính quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác công trình cấp nước sạch nông thôn tập trung	Sở Tài chính	Quản lý công sản	Quyết định số 1610/QĐ-BTC ngày 31/7/2023 của Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, bị bãi bỏ lĩnh vực quản lý công sản thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính
20.	1.006.345	Thủ tục chuyển nhượng công trình cấp nước sạch nông thôn tập trung	Thông tư số 54/2013/TT-BTC ngày 04/5/2013 của Bộ Tài chính quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác công trình cấp nước sạch nông thôn tập trung	Sở Tài chính	Quản lý công sản	Quyết định số 1610/QĐ-BTC ngày 31/7/2023 của Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, bị bãi bỏ lĩnh vực quản lý công sản thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính

TT	Mã hồ sơ thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Căn cứ pháp lý (để công bố thủ tục hành chính)	Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ thủ tục hành chính
21.	1.006.344	Thủ tục thanh lý công trình cấp nước sạch nông thôn tập trung	Thông tư số 54/2013/TT-BTC ngày 04/5/2013 của Bộ Tài chính quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác công trình cấp nước sạch nông thôn tập trung	Sở Tài chính	Quản lý công sản	Quyết định số 1610/QĐ-BTC ngày 31/7/2023 của Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, bị bãi bỏ lĩnh vực quản lý công sản thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính

